

Số: /KH-UBND

TP. Thái Bình, ngày tháng 10 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) của thành phố, của tỉnh năm 2023 và các năm tiếp theo

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 8/9/2023 của UBND tỉnh Thái Bình về thực hiện nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Thái Bình năm 2023 và các năm tiếp theo, UBND thành phố xây dựng Kế hoạch thực hiện nâng cao chỉ số DTI của thành phố, của tỉnh năm 2023 và các năm tiếp theo, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Triển khai thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số, cải thiện và nâng cao Chỉ số đánh giá chuyển đổi số năm 2023 và những năm tiếp theo nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.
- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác chuyển đổi số, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức.
- Phân đấu Chỉ số DTI của thành phố năm 2023 và các năm tiếp theo nằm trong top dẫn đầu trong các huyện, thành phố.

### 2. Yêu cầu

- Nâng cao công tác chỉ đạo, điều hành; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả thực hiện chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị mình.
- Đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm khắc phục, cải thiện các chỉ số thành phần thấp điểm, góp phần nâng cao thứ hạng và điểm chỉ số DTI của thành phố các năm tiếp theo.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Các phòng, ban, ngành, đơn vị, địa phương tập trung, quyết liệt triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ cụ thể về chuyển đổi số theo Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 26/7/2022 của UBND thành phố thực hiện Nghị quyết, Đề án về “Chuyển đổi số tỉnh Thái Bình đến năm 2025” trên địa bàn thành phố Thái Bình; Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm của thành phố và các văn bản có liên quan.

2. Các phòng, ban, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ về: Nhận thức số, Thể chế số, Nhân lực số, An toàn thông tin mạng, Hoạt động chính quyền số, Hoạt động kinh tế số, Hoạt động xã hội số và triển khai Đô thị thông

minh, nâng cao chỉ số DTI cấp thành phố và đạt các mục tiêu tinh giao trong việc nâng cao chỉ số DTI cấp tỉnh.

*(Chi tiết nhiệm vụ tại Phụ lục 01, 02, 03 kèm theo)*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, Chi cục thống kê, Chi cục thuế khu vực thành phố Thái Bình-Vũ Thư, UBND các phường, xã:**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo, đề ra các giải pháp cụ thể để nâng cao các chỉ số được giao phụ trách tại Kế hoạch này.

- Đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu được giao; thực hiện báo cáo, cung cấp đầy đủ số liệu (bao gồm: Các văn bản, tài liệu kiểm chứng phù hợp) để đánh giá thực hiện chuyển đổi số theo định kỳ hàng tháng (nội dung theo Công văn số 2342/UBND-VHTT ngày 18/9/2023 của UBND thành phố).

- Riêng Đài Truyền thanh-Truyền hình thành phố, UBND các phường, xã: Thực hiện thêm nội dung báo cáo các chỉ số đánh giá chuyển đổi số theo định kỳ hàng quý (trước ngày 20 tháng cuối quý) và hàng năm (trước ngày 15/12) gửi về UBND thành phố (qua Phòng Văn hóa và Thông tin) để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi tỉnh *(có Phụ lục 04 kèm theo)*.

#### **2. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Căn cứ báo cáo kết quả đánh giá chỉ số DTI của tỉnh, kịp thời phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện và đề xuất giải pháp thực hiện cho năm tiếp theo.

Nhận kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị thuộc thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT, VHTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hà Thị Thu Phương**

**PHỤ LỤC 01**  
**DANH MỤC NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ (DTI) CỦA**  
**THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2023 của UBND TP)*

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
<b>1</b>	<b><i>Nhận thức số</i></b>				
1.1	Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tham gia tất cả các cuộc họp về CDS của tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Văn hóa và Thông tin	Theo triệu tập của BCĐ Chuyển đổi số của tỉnh	
1.2	Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì tất cả các cuộc họp về chuyển đổi số của thành phố	Văn phòng HĐND và UBND	Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành đơn vị liên quan		
1.3	Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ký các Văn bản chỉ đạo chuyên đề về chuyển đổi số	Các phòng, ban, đơn vị liên quan	Văn phòng HĐND và UBND	Hàng năm	
1.4	Xây dựng, duy trì chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của thành phố	Văn phòng HĐND và UBND	Các phòng, ban, ngành đơn vị liên quan cung cấp thông tin	Thường xuyên	Số lượng tin bài về chuyển đổi số trong năm từ 20 trở lên
1.5	Xây dựng, duy trì chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở	Đài Truyền thanh-Truyền hình thành phố, UBND các phường, xã	Các phòng, ban, ngành đơn vị liên quan cung cấp thông tin	Hàng tuần	Tần suất phát sóng từ 1 tuần/1 lần
<b>2</b>	<b><i>Thể chế số</i></b>				
2.1	Kế hoạch hành động 5 năm về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã		Theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông
2.2	Kế hoạch hành động hằng năm của thành phố về chuyển đổi số	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	Theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông
<b>3</b>	<b><i>Hạ tầng số</i></b>				
3.1	Rà soát, thống kê tỷ lệ dân	UBND các	Phòng Văn	Hàng năm	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	số trường thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có người có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang	phường, xã	hóa và Thông tin		
3.2	Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các phường, xã		Đảm bảo 100% Ủy ban nhân dân cấp xã kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng
<b>4</b>	<b>Nhân lực số</b>				
4.1	Nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng phường, xã, thôn, tổ dân phố	UBND các phường, xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	
4.2	Giao nhiệm vụ cho công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số, về An toàn thông tin mạng	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	
4.3	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Thường xuyên	
4.4	Chỉ đạo các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học cơ sở thực hiện CDS (hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở).	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Các trường học		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
4.5	Chỉ đạo tham gia bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người lao động do tỉnh tổ chức	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp; UBND các phường, xã;	Hàng năm	Thực hiện theo Kế hoạch của tỉnh
4.6	Chỉ đạo tham gia phổ cập kỹ năng số cơ bản trên nền tảng OneTouch cho người dân do tỉnh tổ chức	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm trước Quý IV	
<b>5</b>	<b>An toàn thông tin mạng</b>				
5.1	Tổ chức lập hồ sơ đề xuất cấp độ hệ thống thông tin theo quy định	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin		Đảm bảo hệ thống thông tin được phê duyệt
	Đảm bảo các hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin		
5.2	Triển khai phần mềm phòng, chống mã độc cho máy chủ, máy trạm tại trụ sở cơ quan UBND thành phố và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC)	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, đơn vị liên quan	Hàng năm	
5.3	Rà soát số lượng IP botnet tại trụ sở cơ quan UBND thành phố được phát hiện, cảnh báo và xử lý, loại bỏ mã độc	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
5.4	Xây dựng, phê duyệt các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng tại cơ quan UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, đơn vị liên quan		

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5.5	Bổ trí kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT)	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	Đảm bảo tỷ lệ chi cho an toàn thông tin/chi từ ngân sách nhà nước cho Chuyển đổi số từ 10%
<b>6</b>	<b>Hoạt động chính quyền số</b>				
6.1	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2023	
6.2	Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng Thông tin điện tử và Cổng Dịch vụ công) để cung cấp thông tin và Dịch vụ công trực tuyến	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Bắt đầu từ năm 2023	
6.3	Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng Thông tin điện tử) phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Bắt đầu từ năm 2023	
6.4	Thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Thái Bình năm 2023 và các năm tiếp theo	Các ngành của thành phố, UBND các phường, xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	Theo Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 03/8/2023 của UBND thành phố
6.5	Tổng hợp tỷ lệ tài khoản của người dân, doanh nghiệp có sử dụng Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong năm	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	
6.6	Triển khai nền tảng họp trực tuyến đến các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc và đến từng thiết bị cá nhân	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Các phòng, đơn vị liên quan	Hàng năm	
6.7	Triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các		Hàng năm	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
		phường, xã			
6.8	Triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã		Hàng năm	
6.9	Triển khai ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của chính quyền số	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã		Hàng năm	
6.10	Tham mưu bố trí ngân sách nhà nước cho chính quyền số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	
<b>7</b>	<b>Hoạt động kinh tế số</b>				
7.1	Thông kê tỷ trọng kinh tế số trong GRDP	Chi cục thống kê thành phố	Phòng Kinh tế, Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	
7.2	Có giải pháp nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	
7.3	Có giải pháp nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
7.4	Có giải pháp nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	
7.5	Có giải pháp nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử	Chi cục thuế khu vực thành phố Thái Bình-Vũ Thư		Hàng năm	
7.6	Có giải pháp nâng cao số lượng giao dịch trên sàn thương mại điện tử	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa và Thông tin, các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	
7.7	Tham mưu bố trí kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước cho kinh tế số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Phòng Tài chính-Kế hoạch	
7.8	Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho kinh tế số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Hàng năm	
<b>8</b>	<b>Hoạt động xã hội số</b>				
8.1	Nâng cao tỷ lệ người dân có danh tính số/ tài khoản định danh điện tử	Công an thành phố		Hàng năm	
8.2	Rà soát, thống kê tỷ lệ người từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	UBND các phường, xã		Hàng năm	
8.3	Rà soát, thống kê tỷ lệ dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	UBND các phường, xã		Hàng năm	
8.4	Rà soát, thống kê tỷ lệ hộ gia	UBND các		Hàng năm	



STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	đình có địa chỉ số (trên tổng số hộ gia đình)	phường, xã			
8.5	Tuyên truyền nâng cao tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông	Đài Truyền thanh-Truyền hình, UBND các phường, xã		Thường xuyên	
8.6	Rà soát, thống kê tỷ lệ người dân biết kỹ năng về công nghệ thông tin và truyền thông	UBND các phường, xã			
8.7	Tham mưu bố trí kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước cho xã hội số	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Hằng năm	
8.8	Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho xã hội số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Hằng năm	
8.9	Mức độ người dân được tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền	Văn phòng HĐND và UBND thành phố, UBND các phường, xã		Hằng năm	

**PHỤ LỤC 02**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ TỈNH GIAO THÀNH PHỐ THỰC HIỆN  
NÂNG CAO CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ (DTI) CẤP TỈNH**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2023 của UBND thành phố)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Nhận thức số</b>				
1.1	Xây dựng, duy trì chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở	Đài Truyền thanh-Truyền hình thành phố, UBND các phường, xã	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố	Hằng tuần	Tần suất phát sóng từ 1 tuần/1 lần
<b>2</b>	<b>Hạ tầng số</b>				
2.1	Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng	Phòng Văn hóa và Thông tin	UBND các phường, xã		Đảm bảo 100% Ủy ban nhân dân cấp xã kết nối mạng Truyền số liệu chuyên dùng
<b>3</b>	<b>Nhân lực số</b>				
3.1	Nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng xã, thôn	UBND các phường, xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	
3.2	Giao nhiệm vụ cho công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số, về An toàn thông tin mạng	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	
<b>4</b>	<b>An toàn thông tin mạng</b>				
4.1	Xây dựng, phê duyệt các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng tại trụ sở cơ quan UBND thành phố	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023	
4.2	Bố trí kinh phí chi cho an toàn thông tin (ATTT)	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Các phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND các phường, xã	Hằng năm	Đảm bảo tỷ lệ chi cho an toàn thông tin/chi từ ngân sách nhà nước cho Chuyển đổi số từ 10%
<b>5</b>	<b>Hoạt động chính quyền số</b>				

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>	<b>Ghi chú</b>
5.1	Thực hiện cung cấp, cập nhật dữ liệu trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan		Thường xuyên	
5.2	Thực hiện các nhiệm vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Thái Bình năm 2023 và các năm tiếp theo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên	Theo Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 03/8/2023 của UBND thành phố

**PHỤ LỤC 03****DANH MỤC NHIỆM VỤ CÁC PHÒNG, BAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG CHỦ TRÌ  
THAM MƯU UBND THÀNH PHỐ PHỐI HỢP VỚI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ  
CỦA TỈNH NÂNG CAO CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ (DTI) CẤP TỈNH***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2023 của UBND thành phố)*

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Sở, ban, ngành của tỉnh chủ trì</b>	<b>Phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND phường, xã chủ trì tham mưu phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
<b>1</b>	<b><i>Nhận thức số</i></b>			
1.1	Duy trì chuyên trang cấp tỉnh về chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin	Hàng tuần
1.2	Xây dựng, duy trì chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin	Thường xuyên
1.3	Xây dựng, duy trì chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên Báo Thái Bình điện tử	Báo Thái Bình	Các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin	Thường xuyên
1.4	Xây dựng, duy trì chuyên mục riêng về chuyển đổi số trên Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình	Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình	Các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin	Hàng tuần
<b>2</b>	<b><i>Thể chế số</i></b>			
2.1	Kế hoạch hành động 5 năm của tỉnh về chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	
2.2	Kế hoạch hành động hằng năm của tỉnh về chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
2.3	Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản mới nhất theo Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	
2.4	Tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
2.5	Tổ chức hội nghị, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm phổ biến, quán triệt công tác chỉ cho chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
2.6	Tham mưu ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT)	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Năm 2023
2.7	Tham mưu ban hành chính	Sở Thông tin và	Phòng Kinh tế	Năm 2024

STT	Nhiệm vụ	Sở, ban, ngành của tỉnh chủ trì	Phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND phường, xã chủ trì tham mưu phối hợp	Thời gian hoàn thành
	sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số	Truyền thông		
<b>3</b>	<b>Hạ tầng số</b>			
3.1	Đôn đốc triển khai các nền tảng số dùng chung	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
3.2	Rà soát, đánh giá mức độ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong nền tảng số	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
<b>4</b>	<b>Nhân lực số</b>			
4.1	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Phòng Nội vụ	Thường xuyên
4.2	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người lao động	Sở Thông tin và Truyền thông	- Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp	Hàng năm
4.3	Tổ chức phổ cập kỹ năng số cơ bản trên nền tảng OneTouch cho người dân	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm trước Quý IV
4.4	Triển khai chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện chuyển đổi số (hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội	Hàng năm
4.5	Triển khai chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông (hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở)	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Hàng năm
<b>5</b>	<b>An toàn thông tin mạng</b>			

STT	Nhiệm vụ	Sở, ban, ngành của tỉnh chủ trì	Phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND phường, xã chủ trì tham mưu phối hợp	Thời gian hoàn thành
5.1	Triển khai phần mềm phòng, chống mã độc cho máy chủ, máy trạm của cơ quan nhà nước và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
5.2	Triển khai giám sát hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
5.3	Triển khai kiểm tra, đánh giá hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
<b>6</b>	<b>Hoạt động chính quyền số</b>			
6.1	Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng Thông tin điện tử và Cổng Dịch vụ công) để cung cấp thông tin và Dịch vụ công trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023
6.2	Triển khai kênh số khác (ngoài Cổng Thông tin điện tử) phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Năm 2023
6.3	Triển khai kết nối các ứng dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023
6.4	Triển khai đưa vào sử dụng chính thức dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP)	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Thường xuyên
6.5	Tổng hợp tỷ lệ tài khoản của người dân, doanh nghiệp có sử dụng Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong năm	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Thường xuyên
6.6	Tổng hợp, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng HĐND và UBND thành phố	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Sở, ban, ngành của tỉnh chủ trì	Phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND phường, xã chủ trì tham mưu phối hợp	Thời gian hoàn thành
	nghiệp khi sử dụng Dịch vụ công trực tuyến			
6.7	Triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng HĐND và UBND thành phố, Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2023
6.8	Triển khai nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Năm 2024
6.9	Tham mưu bố trí ngân sách nhà nước cho chính quyền số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành	Sở Tài chính	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Hàng năm
<b>7</b>	<b>Hoạt động kinh tế số</b>			
7.1	Thống kê tỷ trọng kinh tế số trong GRDP	Cục Thống kê tỉnh	Chi cục thống kê thành phố	Hàng năm
7.2	Có giải pháp nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
7.3	Có giải pháp nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Văn hóa và Thông tin	Hàng năm
7.4	Tham mưu bố trí kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước cho kinh tế số	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Hàng năm
7.5	Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho kinh tế số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành	Sở Tài chính	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Hàng năm
<b>8</b>	<b>Hoạt động xã hội số</b>			
8.1	Nâng cao tỷ lệ người dân có danh tính số/ tài khoản định danh điện tử	Công an tỉnh	Công an thành phố	Hàng năm
8.2	Tham mưu bố trí kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước cho xã hội số	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Hàng năm
8.3	Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho xã hội số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân	Sở Tài chính	Phòng Tài chính-Kế hoạch	Hàng năm

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Sở, ban, ngành của tỉnh chủ trì</b>	<b>Phòng, ban, ngành, đơn vị của thành phố, UBND phường, xã chủ trì tham mưu phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
	cấp ngân sách hiện hành			
<b>9</b>	<b><i>Đô thị thông minh</i></b>			
9.1	Ban hành và triển khai Đề án phát triển Đô thị thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	Phòng Quản lý đô thị	Thường xuyên



**PHỤ LỤC 04**  
**PHÂN CÔNG PHỤ TRÁCH THEO DỒI, ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ SỐ CHUYÊN**  
**ĐỒI SỐ ĐỂ TỔNG HỢP BÁO CÁO TỈNH**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /10/2023 của UBND thành phố)*

STT	Chỉ số đánh giá	Điểm tối đa	Cơ quan phụ trách	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Nhận thức số</b>			
1.1	Hệ thống truyền thanh có chuyên mục riêng về chuyên đề số	10	Đài Truyền thanh – Truyền hình thành phố, UBND các phường, xã	Có: 10 điểm Không có: 0 điểm (có số liệu, văn bản chứng minh)
1.2	Tần suất hệ thống truyền thanh phát sóng chuyên mục riêng về chuyên đề số	10	Đài Truyền thanh – Truyền hình thành phố, UBND các phường, xã	Tần suất phát sóng từ 1 tuần/1 lần (có số liệu, văn bản chứng minh)
<b>2</b>	<b>Nhân lực số</b>			
2.1	Tổ công nghệ số cộng đồng cấp phường, xã	10	UBND các phường, xã	Đã thành lập: 10 điểm (Có văn bản chứng minh)
2.2	Tổ công nghệ số cộng đồng cấp thôn, tổ dân phố	10	UBND các phường, xã	Đã thành lập: 10 điểm Chưa thành lập đủ hết các thôn, tổ: 0 điểm (Có văn bản chứng minh)